

Số: /BC-TKT

Lai Châu, ngày tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2026 tỉnh Lai Châu

Tháng 01 năm 2026, nhân dân trong tỉnh chuẩn bị đón Tết cổ truyền của dân tộc nên nhiều hoạt động như thương mại, dịch vụ, vận tải, sản xuất chế biến thực phẩm diễn ra khá sôi động. Kết quả các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

1.1. Nông nghiệp

- Cây lúa: Trong tháng bà con nhân dân tập trung làm đất, gieo mạ chuẩn bị cho vụ lúa đông xuân năm 2026. Đến nay diện tích làm đất đạt 6.136 ha, tăng 902 ha so với cùng kỳ năm trước; diện tích gieo mạ và quy cấy đạt 5.112 ha, tăng 244 ha. Diện tích gieo cấy tính đến ngày 20/01/2026 ước đạt 2.076 ha tăng 1,81% so với cùng kỳ, trong đó: 1.494 ha cấy và 582 ha gieo thẳng.

- Cây ngô: Diện tích gieo trồng ước đạt 500 ha, giảm 28,57% so với cùng kỳ năm trước, diện tích ngô giảm do thời tiết thuận lợi bà con gieo trồng sớm đã được thống kê vào diện tích vụ Mùa năm 2025. Hiện tại cây đang sinh trưởng và phát triển tốt.

- Diện tích rau các loại ước đạt 960 ha tăng 1,91% so với cùng kỳ năm trước.

- Diện tích đậu các loại ước đạt 100 ha giảm 3,84% so với cùng kỳ năm trước.

* Công tác bảo vệ thực vật: Tổng diện tích nhiễm bệnh héo xanh trên cây khoai tây 70,0 ha (tại xã Than Uyên; xã Mường Than), tăng 64,0 ha so với cùng kỳ năm trước; diện tích phòng trừ 40,0 ha.

Diện tích gieo trồng một số cây hàng năm tính đến ngày 20/01/2025

So với cùng kỳ năm trước



** Số lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu thời điểm tháng 01 năm 2026*

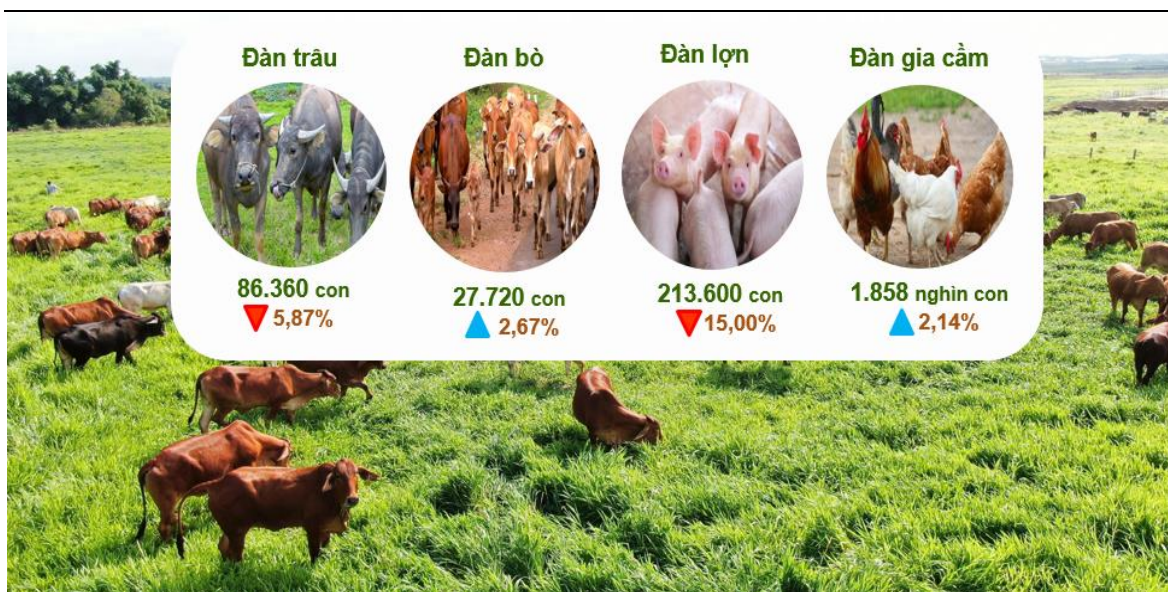
	Trâu	Bò	Lợn	Gia cầm
Số lượng (con)	86.360	27.720	213.600	1.858
Số lượng so với cùng kỳ năm trước (%)	94,13	102,67	85,00	102,14

Đàn trâu giảm hầu hết ở tất cả các xã trên địa bàn tỉnh, do áp dụng cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp ngày càng tăng; thị trường tiêu thụ tăng cao vào dịp cuối năm; chu kỳ nuôi dài, chi phí và công chăm sóc nhiều; bãi chăn thả ngày càng bị thu hẹp... dẫn đến việc người dân xuất bán nhưng không tái đàn trở lại làm giảm quy mô vật nuôi. Đàn bò tăng tại các xã trên địa bàn tỉnh, do nhu cầu tiêu thụ và sản xuất sản phẩm chăn nuôi tăng mạnh, giá bán cao, đem lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân, dẫn đến việc người dân xuất bán và tiếp tục tái đàn trở lại. Công tác tái đàn lợn hạn chế do chưa đảm bảo điều kiện vệ sinh chuồng trại sau đợt dịch tả lợn Châu Phi để tái đàn theo quy định nên số lượng đàn lợn giảm. Số lượng gia cầm tăng nhẹ do các hộ gia đình tăng số lượng chăn nuôi để phục vụ dịp Tết.

** Tình hình dịch bệnh:* Trong kỳ, tiêu hủy 01 con lợn nái tại 01 ổ dịch tả lợn Châu Phi thuộc xã Sin Suối Hồ; đến nay dịch bệnh cơ bản được khống chế. Trong tháng ghi nhận 02 trường hợp trâu chết chưa rõ nguyên nhân tại xã Nậm Tăm; cơ quan chuyên môn đã lấy mẫu xét nghiệm và hướng dẫn địa phương triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

Số lượng gia súc, gia cầm thời điểm 20/01/2026

So với cùng kỳ năm trước



1.2. Lâm nghiệp

** Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng*

Để đảm bảo thực hiện tốt công tác trồng rừng năm 2026, ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã chỉ đạo các ban ngành có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động bà con nhân dân chuẩn bị đủ mọi điều kiện như phát dọn xử lý thực bì, cuốc hố, chuẩn bị đủ cây giống và phân bón, phân đầu trồng rừng ngay sau Tết Nguyên Đán để đảm bảo độ ẩm cao, cây con có đủ điều kiện sinh trưởng, phát triển ổn định. Phân công cán bộ phụ trách trực tiếp đến các hộ gia đình hướng dẫn nhân dân về kỹ thuật trồng và chăm sóc đối với từng loại cây giống khác nhau; tuyên truyền về công tác bảo vệ rừng, khai thác đến đâu trồng mới đến đó.

Công tác tuần tra, kiểm tra được tăng cường, xử lý nghiêm minh các hành vi phạm Luật Lâm nghiệp; tổng số vụ vi phạm phát hiện trong tháng là 08 vụ vi phạm, gồm: 02 vụ phá rừng trái pháp luật; 01 vụ cháy rừng với diện tích thiệt hại 0,28 ha; 04 vụ tàng trữ lâm sản trái phép; 01 vụ vi phạm quy định về bảo vệ động vật rừng

Công tác phòng cháy chữa cháy rừng: Tiếp tục thực hiện tốt trong công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; đồng thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm, gồm: tăng cường tuyên truyền, tuần tra bảo vệ rừng, canh gác lửa rừng; theo dõi, cảnh báo nguy cơ cháy rừng và thực hiện dự báo cấp cháy rừng theo quy định. Chỉ đạo rà soát, chuẩn bị, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị phòng cháy chữa cháy rừng, bảo đảm lực lượng, phương án và các điều kiện cần thiết luôn ở trạng thái sẵn sàng ứng phó khi xảy ra cháy rừng.

** Khai thác lâm sản*

Sản lượng gỗ khai thác ước đạt 420 m³ tăng 3,70% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng gỗ tăng so với cùng kỳ năm trước do bà con khai thác cây phân tán trồng ở vườn nhà và khu sườn đồi gần nhà.

1.3. Thủy sản

Tăng cường hướng dẫn, vận động nhân dân nạo vét tu sửa ao hồ để phục vụ nuôi trồng thủy sản năm 2026. Đồng thời khuyến khích mở rộng các mô hình thủy sản đã thực hiện nuôi có hiệu quả.

Sản lượng thủy sản nuôi trồng trong tháng ước đạt 320 tấn tăng 6,67% so với cùng kỳ năm trước. Chia ra: Sản lượng cá ước đạt 315,6 tấn tăng 6,73% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng tôm ước đạt 2,6 tấn, ngoài ra sản lượng thủy sản khác như ốc, trai, hến, cua ... ước đạt 1,8 tấn; sản lượng cá tăng cao do diện tích cá nuôi ở ao và bể bồn, lồng bè cho thu hoạch tăng.

2. Sản xuất công nghiệp

** Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp*

Tháng 01/2026 là tháng giáp tết nên nhu cầu mua sắm đồ dùng gia đình và trang phục mới tăng cao, thúc đẩy các ngành liên quan như dệt may, sản xuất nội thất (giường, tủ, bàn ghế)... tăng. Tuy nhiên ngành sản xuất điện tiếp tục gặp khó khăn khi mực nước ở các hồ chứa tiếp tục giảm; ngành sản xuất chè khô tạm

ngừng sản xuất do không có nguyên liệu. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) ước giảm 17,65% so với tháng trước, tăng 20,15% so với cùng kỳ năm trước.

- Ngành công nghiệp khai khoáng có chỉ số IIP ước giảm 57,16% so với tháng trước và tăng 0,64% so với cùng kỳ năm trước. Mức giảm của ngành công nghiệp khai khoáng so với tháng trước chủ yếu do cuối năm (âm lịch) chuẩn bị bước vào kỳ nghỉ lễ kéo dài, doanh nghiệp chủ động giảm khối lượng sản xuất để thanh lý khối lượng sản phẩm đang tồn kho.

- Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có chỉ số IIP ước tăng 49,64% so với tháng trước và tăng 8,81% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chính khiến chỉ số IIP của ngành chế biến, chế tạo tăng so với tháng trước chủ yếu do ngành sản xuất xi măng tăng mạnh, đáp ứng nhu cầu xây dựng một số công trình trường học nội trú liên cấp tại các xã biên giới đang gấp rút thực hiện thi công. Mặt khác, các ngành sản xuất như dệt may, sản xuất trang phục, sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác... đều đạt mức tăng khá.

- Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí có chỉ số IIP ước giảm 18,66% so với tháng trước và tăng 21,02% so với cùng kỳ năm trước.

- Ngành cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải có chỉ số IIP ước tăng 1,05% so với tháng trước và tăng 7,63% so cùng kỳ. Trong đó: Ngành khai thác, xử lý và cung cấp nước có chỉ số sản xuất công nghiệp ước không thay đổi so với tháng trước, tăng 0,2% so với cùng kỳ năm trước; hoạt động thu gom rác thải có chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 1,91% so với tháng trước, tăng 14,42% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tháng 01/2026

So với cùng kỳ năm trước



** Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tháng 01/2026*

	Đơn vị tính	Ước tính tháng 01/2026	Tháng 01 so với cùng kỳ năm trước (%)
Đá xây dựng khác	M ³	39.001	101,29
Chè (trà) nguyên chất (như: chè (trà) xanh, chè (trà) đen)	Tấn	83	69,47
Nước tinh khiết	1000 lít	122	111,74
Gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	1000 viên	758	62,44
Xi măng Portland đen	Tấn	9.000	106,13
Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	1000 viên	3.593	126,66
Cấu kiện làm sẵn cho xây dựng hoặc kỹ thuật dân dụng, bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	Tấn	760	139,96
Bê tông trộn sẵn (bê tông tươi)	M ³	1.538	244,05
Điện sản xuất	Triệu KWh	312	121,14
Điện thương phẩm	Triệu KWh	25	108,25
Nước uống được	1000 m ³	506	100,20

** Chỉ số sử dụng lao động:*

Chỉ số sử dụng lao động của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 01/2026 giảm 1,3% so với tháng trước; tăng 0,04% so với cùng kỳ năm trước, diễn biến này cho thấy số lao động trong doanh nghiệp công nghiệp có xu hướng giảm so với tháng trước, chủ yếu do biến động lao động ở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước. Phân theo thành loại hình doanh nghiệp: Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp nhà nước tăng 1,19% so với tháng trước, tăng 3,92% so với cùng kỳ năm trước; Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp ngoài quốc doanh giảm 4,07% so với tháng trước, giảm 4,15% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân do một số doanh nghiệp có lượng đơn hàng giảm sâu, dẫn đến sụt giảm sản xuất, phải giảm giờ làm, điều phối lại lao động để cắt giảm chi phí.

3. Đầu tư

Tháng 01 năm 2026, hoạt động đầu tư công trên địa bàn tỉnh tập trung đẩy nhanh thi công các dự án hoàn thành kế hoạch vốn năm 2025; đồng thời hoàn thiện hồ sơ, nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành và triển khai thực hiện kế hoạch vốn năm 2026, chủ yếu đối với các dự án chuyển tiếp.

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 là 1.908.282 triệu đồng, giảm 49,95% so với năm 2025, trong đó, ngân sách cấp tỉnh là 1.830.947 triệu đồng, chiếm 95,95% tổng vốn kế hoạch (Vốn cân đối ngân sách cấp tỉnh: 774.761 triệu đồng; Vốn Trung ương hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu: 884.486 triệu đồng; Vốn nước ngoài (ODA): 90.000 triệu đồng; Vốn xổ số kiến thiết: 25.000 triệu đồng; Vốn khác: 56.200 triệu đồng); còn lại 4,05% là vốn ngân sách cấp xã, chủ yếu từ nguồn thu quỹ sử dụng đất.

Tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 tính đến ngày 15/01/2026, toàn tỉnh đã giải ngân 2.758.886 triệu đồng, đạt 74,89% kế hoạch, cao hơn 6,4 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2024, tuy nhiên tỷ lệ giải ngân vẫn chưa đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành và mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội.

Tháng 01 năm 2026, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 205.760 triệu đồng, 100% thuộc vốn ngân sách cấp tỉnh quản lý; so với tháng 12/2025 giảm 54,63%, nguyên nhân chủ yếu do phần lớn khối lượng giải ngân tập trung vào thanh toán khối lượng hoàn thành cuối năm 2025, trong khi đầu năm 2026 các chủ đầu tư đang hoàn thiện hồ sơ, nghiệm thu và thủ tục thanh toán nên khối lượng thực hiện còn thấp; so với tháng 01/2025 tăng 56,37%, nguyên nhân do dịp nghỉ Tết Nguyên đán năm 2026 diễn ra muộn hơn so với cùng kỳ năm trước, tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh hoàn tất kế hoạch vốn năm 2025 và tiếp tục thực hiện các dự án chuyển tiếp sang năm 2026.

Vốn đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước do ĐP quản lý tháng 01/2026

So với cùng kỳ năm trước



** Tiến độ thực hiện các dự án lớn, trọng điểm từ nguồn ngân sách Nhà nước trong tháng 01 năm 2026*

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Dự tính tháng 01/2026	Cộng dồn từ khởi công đến cuối tháng 01/2026
1	Kè bảo vệ mặt bằng đối với cụm công trình Trụ sở UBND xã Nậm Ban và Trường PTDTBT THCS, Tiểu học xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn	28.000	4.000	18.000
2	Hầm đường bộ qua đèo Hoàng Liên kết nối thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai với huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	3.210.000	100.000	382.871
3	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Pa Tần	263.551	10.000	70.200
4	Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở xã Bum Nua	254.000	10.000	56.600
5	Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở xã Hua Bum	260.000	10.000	52.300
6	Nâng cấp, mở rộng Trường Chính trị tỉnh Lai Châu	32.400	5.533	32.400
7	Cứng hóa từ bản Nhóm Pố - Vạ Pù đến trung tâm xã Tá Bạ, huyện Mường Tè	20.860	6.829	20.860
8	Nâng cấp, cải tạo đường GTNT từ bản Sì Phài xã Dào San đến trung tâm xã Vàng Ma Chải	39.500	4.257	39.500
9	Nâng cấp đường từ TT xã đến bản Nậm Béo	16.690	5.447	16.690
10	Cải tạo, sửa chữa tuyến đường giao thông các xã Pa Vệ Sủ, Pa Ủ, huyện Mường Tè	80.000	5.224	80.000

4. Thương mại, dịch vụ, vận tải

Tình hình thương mại, dịch vụ và vận tải tháng 01 trên địa bàn tỉnh diễn ra khá nhộn nhịp. Trong đó, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng có nhu cầu cao trong dịp chuẩn bị Tết Nguyên đán, có kế hoạch bảo đảm nguồn hàng, cung ứng liên tục, đầy đủ cho thị trường với giá hợp lý. Tập trung kiểm tra về nguồn gốc xuất xứ, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, thương mại điện tử, niêm yết giá và bán hàng hóa theo giá niêm yết, chống đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý. Kiểm soát chặt chẽ các tuyến đường vận chuyển, phát hiện, đấu tranh có hiệu quả đối với các hành vi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ hàng lậu, hàng giả, hàng cấm và gian lận thương mại. Tăng cường công tác điều tiết, tổ chức quản lý chặt chẽ hoạt động vận tải, phục vụ nhu cầu đi lại

của người dân. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện kê khai giá cước, niêm yết giá cước vận tải, tổ chức vận chuyển hàng hóa thông suốt, đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới... Kết quả các ngành lĩnh vực hoạt động cụ thể như sau:

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 01/2026 ước đạt 1.014.203 triệu đồng, so với tháng trước tăng 11,46%, so với cùng năm trước tăng 13,90%. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ tháng 01/2025 ước đạt 863.699 triệu đồng, tăng 11,15% so với tháng trước, tăng 13,92% so với cùng kỳ năm trước. Tăng là do nhân dân chuẩn bị đón Tết Âm lịch, nhu cầu mua sắm phục vụ Tết tăng cao nên hầu hết các nhóm ngành hàng trong tháng đều tăng so với tháng trước. Các doanh nghiệp, đại lý trên địa bàn chuẩn bị đủ về số lượng, phong phú về chủng loại giá cả hợp lý, tập trung vào một số mặt hàng sản xuất trong nước có chất lượng để tham gia vào thị trường như: Bánh, mứt, kẹo, rượu, bia, thuốc lá, nước giải khát, hàng đồ điện tử và quần áo may sẵn...

Doanh thu dịch vụ lưu trú tháng 01/2026 ước đạt 6.614 triệu đồng, tăng 10,00% so tháng trước, tăng 12,69% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống tháng 01/2026 ước đạt 71.270 triệu đồng, tăng 25,00% so tháng trước, tăng 18,51% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành tháng 01/2026 ước đạt 404 triệu đồng, giảm 2,98% so tháng trước, tăng 7,90% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác tháng 01/2026 ước đạt 72.216 triệu đồng, tăng 4,06% so tháng trước, tăng 9,63% so với cùng kỳ năm trước.

Bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 01/2026

So với cùng kỳ năm trước



4.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

Doanh thu vận tải kho bãi và bưu chính chuyển phát trong tháng tăng so với tháng trước do là tháng cuối năm Âm lịch và chuẩn bị đón Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026. Nhu cầu sử dụng dịch vụ vận tải hàng hoá, bốc xếp, bưu chính, chuyển phát tăng mạnh; các đơn vị vận chuyển hoạt động với cường độ cao nhằm đáp ứng được nhu cầu của các đơn vị như: phân phối hàng hoá tiêu dùng đến các đại lý, chuyển hàng dược liệu, chở vật liệu xây dựng...đã tác động đến nhóm ngành này trong tháng.

Tổng doanh thu vận tải, kho bãi, chuyển phát tháng 01/2026 ước đạt 42.101 triệu đồng tăng 11,73% so với tháng trước, tăng 4,78% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu vận tải, kho bãi và bưu chính chuyển phát trong tháng tăng cao so với tháng trước do nhu cầu đi lại tháng cuối năm Âm lịch tăng và tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do vận tải hành hóa phục vụ tết.

Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển

- Số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 164 nghìn HK, tăng 9,80% so với tháng trước; tăng 4,67% so với cùng kỳ năm trước;

- Số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 16.159 nghìn lượt HK.km, tăng 9,10% so tháng trước; tăng 5,66% so với cùng kỳ năm trước.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển trong tháng ước đạt 282 nghìn tấn, tăng 11,00% so với tháng trước; tăng 7,40% so với cùng kỳ năm trước;

- Khối lượng hàng hoá luân chuyển trong tháng ước đạt 11.442 nghìn tấn.km, tăng 11,60% so với tháng trước; tăng 5,03% so với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển

tháng 01/2026 (So với cùng kỳ năm trước)



5. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Thị trường giá cả tháng 01 năm 2026, giá hàng ăn và dịch vụ ăn uống, giá thực phẩm trong tháng tăng do nhu cầu tiêu dùng tăng cao vào giáp tết Nguyên Đán và ảnh hưởng bởi thời tiết là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng

(CPI) trên địa bàn tỉnh tháng 01/2026 tăng 0,36% so với tháng trước, tăng 0,82% so với cùng tháng năm trước.

Để bình ổn thị trường, đảm bảo tiêu dùng cho người dân, UBND tỉnh cùng các cơ quan chức năng trong tỉnh đã chỉ đạo, giám sát chặt chẽ các doanh nghiệp trong hoạt động cung ứng - phân phối và kiểm soát, điều tiết giá cả hàng hóa tiêu dùng thiết yếu. Chủ động theo dõi diễn biến thị trường; đánh giá nguồn cung, nhu cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của nhân dân dịp Tết nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 như: Lương thực, thực phẩm, nhiên liệu...; kịp thời triển khai các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa và các biện pháp đảm bảo cân đối cung cầu, ổn định thị trường trong trường hợp thiếu hụt nguồn cung hàng hóa thiết yếu trên địa bàn, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn cung gây tăng giá đột biến.

Chỉ số giá vàng: Trong tháng 01/2026 giá vàng trong nước biến động cùng chiều với giá vàng thế giới. Trong nước, chỉ số giá vàng tháng 01/2026 tăng 4,34% so với tháng 12/2025 do số lượng vàng miếng lưu thông trên thị trường thấp và chênh lệch giữa giá vàng trong nước với thế giới vẫn ở mức cao; tăng 78,93% so với cùng tháng năm trước. Trong tháng, giá vàng nhẫn tròn trơn BTMC bình quân ở mức 16,61 triệu đồng/chỉ.

Đô la Mỹ:

Giá Đô la bình quân trong tháng là: 1USD = 26.383 VNĐ giảm 0,09% so với tháng trước và tăng 3,30% so với cùng tháng năm trước. Đồng đô la Mỹ suy yếu do tình hình chiến sự, kinh tế bất ổn diễn ra trên thế giới.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI), Chỉ số giá Vàng, Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 01/2026



6. Tài chính - Ngân hàng

* Tài chính: Tổng thu ngân sách địa phương đến ngày 13/01/2026 đạt 698,39 tỷ đồng, bằng 6,6% so với dự toán Trung ương và bằng 6,5% dự toán

HĐND tỉnh giao; trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 26,86 tỷ đồng, bằng 1,1% so với dự toán Trung ương và 1,0% so với dự toán HĐND tỉnh, giảm 3,4% so với cùng kỳ năm trước; tổng chi ngân sách địa phương đạt 129,07 tỷ đồng.

* Ngân hàng: Tổng huy động vốn tại địa phương ước đạt 15.563 tỷ đồng, tăng 30,2% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ ước đạt 24.767 tỷ đồng, tăng 13,1% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ nợ xấu nội bảng là 0,8%/tổng dư nợ. Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt tiếp tục được đẩy mạnh, đạt khoảng 88%/tổng giá trị thanh toán qua ngân hàng.

7. Xuất, nhập khẩu địa phương

Tổng giá trị xuất nhập khẩu trên địa bàn tháng 01/2026 ước đạt 2,60 triệu USD, tăng 10% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: giá trị xuất khẩu hàng hóa đạt 2,02 triệu USD (giá trị hàng địa phương tham gia xuất khẩu ước đạt 0,40 triệu USD, tăng 10% so với cùng kỳ năm trước, mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là chè 126,1 tấn, trị giá 0,28 triệu USD, hàng hóa khác trị giá 0,12 triệu USD); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 0,58 triệu USD, tăng 10% so với cùng kỳ năm trước.

Xuất, nhập khẩu của địa phương tháng 01/2026



8. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Trong tháng, đăng ký thành lập mới 36 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký 338 tỷ đồng, tăng 16 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước; thay đổi đăng ký kinh doanh 103 lượt doanh nghiệp, đăng ký tạm ngừng hoạt động 43 doanh nghiệp, giải thể 06 doanh nghiệp. Không có dự án cấp mới, điều chỉnh chủ trương đầu tư 04 dự án, giới thiệu 01 doanh nghiệp vào khảo sát, đề xuất phương án đầu tư.

9. Một số vấn đề về xã hội - môi trường

9.1. Tình hình đời sống dân cư

Tháng 01 năm 2026, tình hình đời sống dân cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu tương đối ổn định. Các chính sách an sinh xã hội nhằm hỗ trợ giúp đỡ các đối

tượng (người có công, người cao tuổi, hộ nghèo, người tàn tật...) luôn được quan tâm, đảm bảo, thực hiện tốt các chính sách về dân tộc. Hướng dẫn lập danh sách tặng quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; hỗ trợ di chuyển 01 hải cốt liệt sĩ, giải quyết chính sách cho 30 thân nhân người có công, đối tượng khác với số tiền 688,4 triệu đồng, phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

Tháng 01/2026 tư vấn, giới thiệu việc làm cho 963 lượt lao động, giải quyết việc làm cho 647 lao động, tăng 13,9% so với cùng kỳ (trong đó có 14 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng); giải quyết trợ cấp thất nghiệp cho 25 người với số tiền trên 678 triệu đồng.

9.2. Y tế

Tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị; bố trí nhân lực, dự trữ thuốc men, tổ chức trực 24/24 giờ để kịp thời ứng phó khi có dịch, bệnh xảy ra trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026. Công tác khám chữa bệnh được nâng cao về chất lượng, tổ chức khám bệnh cho 108.025 lượt bệnh nhân; công tác phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm được tăng cường chỉ đạo, tình hình dịch bệnh trong tháng cơ bản ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra¹; duy trì tiêm chủng mở rộng đảm bảo an toàn và hiệu quả²; duy trì thực hiện chăm sóc điều trị, tiếp cận thuốc ARV cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS, điều trị thay thế nghiện các dạng thuốc phiện bằng Methadone cho các đối tượng theo quy định³; tăng cường thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, tổ chức kiểm tra 63 cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, qua kiểm tra không phát hiện vi phạm⁴; trong tháng không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

9.3. Giáo dục và đào tạo

Tổ chức xây dựng kế hoạch về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; dự thảo Đề án và dự thảo Nghị quyết của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng trường phổ thông nội trú liên cấp TH&THCS tại các xã biên giới theo Thông báo Kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2026 của Bộ Chính trị. Ban hành 02 quy định về chính sách, hoạt động giáo

¹ Trong tháng giám sát phát hiện: 32 trường hợp mắc mới Tay- Chân miệng; 01 trường hợp tử vong do bệnh dại tại xã Pu Sam Cáp do không tiêm phòng bệnh dại (mắc từ tháng 4/2025); 01 trường hợp Sốt phát ban nghi Sởi.

² Bao gồm: 708 trẻ em dưới 1 tuổi được TCDD 8 loại vắc xin, đạt 7,91%; 679 phụ nữ có thai tiêm UV2, đạt 7,5%; 727 trẻ 18 tháng tuổi được tiêm sởi - rubella, đạt 8,1%; 559 trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh, đạt 7,8%.

³ Có 1.213 người nhiễm HIV/AIDS hiện đang điều trị ARV; 1.858 người đang được điều trị Methadone.

⁴ 63/63 cơ sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

dục trên địa bàn tỉnh⁵. Tổ chức triển khai thực hiện công tác giáo dục, đào tạo theo kế hoạch⁶; công tác chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo được đẩy mạnh⁷.

Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 theo Quyết định số 3048/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh; tổ chức xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung quy định về chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ, chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

9.4. Tình hình trật tự, an toàn xã hội ở địa phương

Lực lượng công an đã thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh và đẩy mạnh công tác tấn công, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn nên trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Trật tự, an toàn xã hội tính đến ngày 20/01/2026 như sau:

- Phạm tội về trật tự xã hội: Tiếp nhận 13 vụ việc, hậu quả 01 người chết, 01 người bị thương, thiệt hại tiền và tài sản trị giá khoảng 7,6 tỷ đồng. Đã điều tra làm rõ 13/13 vụ, bắt, xử lý 15 đối tượng thu giữ 04 khẩu súng, 1.590 viên đạn các loại, 01 ĐTDĐ và 508,5 triệu đồng.

- Phạm tội về ma túy: Phát hiện bắt, tiếp nhận 75 vụ, 103 đối tượng, thu giữ 170,6 g Heroin, 14,5 g ma túy tổng hợp và 1,7 triệu đồng.

- Vi phạm các quy định về kinh tế: Phát hiện 15 vụ việc, trong đó phát hiện 07 vụ, 09 đối tượng (05 vụ, 05 đối tượng về hành vi tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, thu giữ 98,03 kg pháo; 01 vụ, 04 đối tượng về hành vi tham ô tài sản; 01 vụ tàng trữ mua bán lâm sản trái phép đang xác minh); xử phạt 08 vụ, 08 trường hợp tổng số tiền 119,75 triệu đồng.

- Tình hình TTATGT: Xảy ra 04 vụ, hậu quả 03 người chết và 03 người bị thương, nguyên nhân do không chú ý quan sát, không đi đúng phần đường và sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông. Khởi tố 02 vụ, 02 bị can về hành vi vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Vi phạm quy định về Môi trường: Phát hiện 05 vụ việc, trong đó phát hiện, bắt 02 vụ, 02 đối tượng về hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, thu giữ 03 chi động vật, 02 túi mật (loài Gấu); xử phạt 01 vụ, 01 trường hợp số tiền 6 triệu đồng do tội tàng trữ lâm sản trái phép; đang tiếp tục xác minh 02 vụ (huỷ hoại rừng 01 vụ, khai thác khoáng sản trái phép 01 vụ).

⁵ Gồm: (1) Quyết định số 95/2025/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh; (2) Quyết định số 106/2025/QĐ-UBND, ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định địa bàn, khoảng cách làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày được hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

⁶ Gồm: Tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi Quốc gia năm học 2025-2026; Tổ chức đánh giá chất lượng học sinh cuối học kỳ I năm học 2025-2026.

⁷ 01 giáo viên tham gia chung kết Cuộc thi “Ứng dụng AI, chuyển đổi số trong giáo dục” toàn quốc đạt giải Nhất.

- Vụ việc khác: Xảy ra 06 vụ, hậu quả 06 người chết, trong đó tự tử 03 vụ, 03 người chết; đuối nước 01 vụ, 01 người chết; tai nạn rủi ro 02 vụ, 02 người chết.

Tình hình trật tự, an toàn xã hội tháng 01/2026



9.5. Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông

- Văn hóa, thể thao: Các hoạt động phục vụ văn hóa cơ sở tiếp tục được chú trọng triển khai thực hiện⁸. Đã tổ chức thành công Giải Marathon con đường đá cổ PaVi tỉnh Lai Châu lần thứ I, năm 2025 và Khảo sát sản phẩm du lịch “Con đường đá cổ PaVi” gắn với Hội nghị “Giải pháp đẩy mạnh khai thác, quản lý sản phẩm du lịch thể thao mạo hiểm kết nối hai tỉnh Lai Châu - Lào Cai”, thu hút sự tham gia của 400 vận động viên trong và ngoài tỉnh; giao lưu nghệ thuật tại Chương trình “Xuân biên phòng âm lòng dân bản” Tết nguyên đán Bính Ngọ 2026 tại bản Khổng Lào; thành lập các đoàn vận động viên chuyên nghiệp tham gia các giải thể thao quy mô quốc gia và quốc tế⁹.

- Thông tin, truyền thông: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các hoạt động, sự kiện quan trọng của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, địa phương, thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, như: Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI; Đại hội lần thứ XIV của Đảng và kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng; cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031... góp phần đáp ứng nhu cầu thông tin của các tầng lớp Nhân dân, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Tỉnh.

⁸ Cụ thể: Tổ chức chiếu 02 buổi chiếu phim “Những người viết huyền thoại” và “Mưa đổ” và nhận được sự đón nhận của đông đảo nhân dân trên địa bàn các phường Đoàn Kết, Tân Phong.

⁹ Cụ thể: (1) Tham gia Giải bán Marathon quốc tế năm 2026 Việt Nam tại TP Hà Nội, đạt 02 Huy chương Vàng và 01 huy chương Bạc; (2) Giải Việt dã leo núi “Bà Rá” năm 2026 tại tỉnh Đồng Nai, đạt 01 Huy chương Vàng. (3) Tham gia thi thăng đẳng môn Karate năm 2026 tại tỉnh Phú Thọ; (4) Tham gia thi thăng đẳng quốc gia môn Karate năm 2026 tại tỉnh Phú Thọ, đạt 01 VĐV đai đen nhất đẳng.

9.6. Công tác dân tộc, tôn giáo

Tiếp tục thực hiện các chương trình, dự án, chế độ chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức thăm hỏi, tặng quà Tết Nguyên đán năm 2026 cho 956/956 người có uy tín trên toàn tỉnh (với định mức 500 nghìn đồng/người); thực hiện rà soát thôn, bản thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sinh sống trên địa bàn toàn tỉnh. Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; hướng dẫn Giáo xứ Lai Châu tổ chức Lễ Thiên Chúa Giáng sinh năm 2025 theo quy định của pháp luật; tổ chức thăm hỏi, tặng quà chúc mừng các chức sắc nhân dịp lễ Thiên Chúa Giáng sinh tại 13 xã, phường.

9.7. Quốc phòng, đối ngoại

Duy trì nghiêm lực lượng làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, tổ chức luyện tập các phương án bảo vệ cơ quan, đơn vị. Tiếp tục duy trì, phát triển các mối quan hệ đã được thiết lập với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), các tỉnh Bắc Lào, đối tác Hàn Quốc và các đối tác khác. Thực hiện thủ tục cho phép 06 đoàn/65 lượt người đi công tác nước ngoài, 25 đoàn/90 lượt người đến thăm và làm việc tại tỉnh; chủ động nắm bắt thông tin, kịp thời hỗ trợ kiều bào về quê đón Tết, thăm thân. Thực hiện tốt công tác bảo hộ công dân, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng cho công dân của tỉnh ở nước sở tại. Tiếp tục hỗ trợ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đang hoạt động trên địa bàn tỉnh triển khai dự án. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về biên giới, kịp thời giải quyết các vấn đề có liên quan đến biên giới, lãnh thổ quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Ban TK Tổng hợp và Đối ngoại-CTK;
- TT Xử lý và THDLTK-CTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tài chính tỉnh LC;
- Trang TTĐT Thống kê tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh Lai Châu (đăng tải);
- Lãnh đạo TK tỉnh Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

TRƯỞNG THỐNG KÊ

Lê Lâm Bằng